

Số: 1804 /CV-TĐV/v giải trình chênh lệch doanh thu lợi nhuận hợp nhất quý I/2020
so với quý I/2019.Hưng Yên, ngày 18 tháng 04 năm 2020**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT QUÝ I/2020****Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty Cổ phần Thuận Đức (Mã chứng khoán TDP) xin gửi lời chào trân trọng tới Quý cơ quan!

Căn cứ:

- Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Báo cáo tài chính hợp nhất quý I/2020 của Công ty Cổ phần Thuận Đức.

Công ty chúng tôi xin giải trình với Quý cơ quan về sự biến động doanh thu và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất quý I/2020 so với quý I/2019 như sau:

CHỈ TIÊU	Kỳ		Chênh lệch	
	Quý I/2020	Quý I/2019	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	306.910.263.575	188.495.392.186	118.414.871.389	63%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	28.287.965	-	-	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	306.881.975.610	188.495.392.186	118.414.871.389	63%
4. Giá vốn hàng bán	259.607.730.172	163.473.562.760	96.134.167.412	59%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	47.274.245.438	25.021.829.426	22.280.703.977	89%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	638.025.670	77.398.827	560.626.843	724%
7. Chi phí tài chính	18.234.120.146	9.346.756.415	8.887.363.731	95%
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết	0	0	0	
9. Chi phí bán hàng	4.097.022.674	4.156.007.271	-58.984.597	-1%
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.934.156.226	5.992.035.120	3.942.121.106	66%
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	15.646.972.062	5.604.429.447	10.070.830.580	180%
12. Thu nhập khác	87.918.303	435.849.681	-347.931.378	-80%
13. Chi phí khác	20.651.385	63.749.102	-43.097.717	-68%
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	67.266.918	372.100.579	-304.833.661	-82%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	15.714.238.980	5.976.530.026	10.375.664.241	174%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.927.702.000	1.195.306.005	732.395.995	61%
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	420.014.306	0	420.014.306	0%
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	13.366.522.674	4.781.224.021	9.223.253.940	193%
19. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	13.366.522.674	4.781.224.021	9.223.253.940	193%
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	278,47	191,00	87	46%

Trong kỳ kế toán này Công ty trình bày báo cáo tài chính hợp nhất đã bao gồm kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty con là Công ty TNHH Thuận Đức Hưng Yên. Do vậy, các số liệu, thông tin, dữ liệu so sánh quý I/2019 được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất QUÝ I/2020 là các số liệu, thông tin được lấy từ Báo cáo tài chính riêng quý I/2019 của Công ty Cổ phần Thuận Đức. Do vậy các khoản mục Doanh thu và chi phí trên Báo cáo kết quả kinh doanh tăng nhiều so với năm trước cụ thể như sau.



1. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất quý I/2020 so với quý I/2019 tăng 9.223.253.940 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng 193%, lãi cơ bản trên cổ phiếu quý I/2020 so với quý I/2019 tăng 87 đồng/CP. Công ty đạt mức tăng lợi nhuận do bao bì bán nội địa tăng lên ở công ty con nhiều.

2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý I/2020 tăng so với quý I/2019 với giá trị tăng là 118.414.871.389 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 63%.

3. Doanh thu hoạt động tài chính hợp nhất quý I/2020 so với quý I/2019 tăng với giá trị 560.626.843 đồng tương ứng với tỷ lệ tăng là 724%.

4. Giá vốn hàng bán hợp nhất cùng với các khoản chi phí tài chính, chi phí quản lý quý I/2020 đều tăng nhiều hơn so với quý I/2019 với tỷ lệ tăng tương ứng là 59%, 95%, 66%. Chi phí bán hàng giữ nguyên không biến động lớn, đồng thời thuế TNDN phải nộp quý I năm nay tăng 61 % so với quý I/2019. Chi phí tài chính chủ yếu là chi phí lãi vay tăng nhiều do mở rộng sản xuất và nhu cầu vốn kinh doanh của công ty lớn.

Trong quý I/2020 thị trường kinh doanh trên khắp các địa bàn cả nước doanh số bán hàng bao bì nội địa thức ăn chăn nuôi và nông sản tăng trưởng; thị trường xuất khẩu túi siêu thị shopping bag giữ ổn định so với cùng kỳ quý I/2019.

Trên đây là ý kiến giải trình của Công ty Cổ phần Thuận Đức về chênh lệch doanh thu lợi nhuận hợp nhất quý I/2020 so với quý I/2019.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Tổng Giám đốc
- UBCKNN;
- Lưu VT. TCCB (T)

TM. CÔNG TY CỔ PHẦN THUẬN ĐỨC
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Cường

